

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 275/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10-12-2023

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Luyến

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 274/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 118/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Đặng Ngọc L, sinh năm 1999; nơi cư trú: Số 34, tổ 2, khu 3, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Đình H, sinh năm 1992; nơi ĐKKHTTL Khu Đông Hải (trước đây là khu Kiến Thiết), phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, hiện đang ở Nhật Bản; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Bùi Đặng Ngọc L trình bày:

Chị và anh Hoàng Đình H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng vào ngày 17 tháng 02 năm 2022. Sau khi kết hôn, anh H tiếp tục sang Nhật Bản để làm việc còn chị L ở lại Việt Nam. Kể từ thời điểm đăng ký kết hôn đến nay, anh chị thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp, không có cùng quan điểm sống, do điều kiện địa lý ở xa nên không ai quan tâm đến ai. Nay nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ nên chị Bùi Đăng Ngọc L đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hoàng Đình H.

Về con chung: Chị Bùi Đăng Ngọc L và anh Hoàng Đình H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Bùi Đăng Ngọc L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về địa chỉ nơi cư trú hiện nay của anh Hoàng Đình H: Anh Hoàng Đình H có đăng ký hộ khẩu tại thôn khu Đông Hải (trước đây là khu Kiến Thiết), phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Chị L cho biết hiện anh H đang học tập và sinh sống tại ở Nhật Bản, chị L không biết địa chỉ cụ thể của anh H vì anh H không liên lạc với chị. Anh H đi sang Nhật Bản từ năm 2022, từ đó chưa trở về Việt Nam. Anh H có liên lạc với gia đình anh H qua điện thoại và mạng xã hội.

Trong biên bản lấy lời khai của Hoàng Đình Lương -bố đẻ của anh Hoàng Đình H trình bày:

Ông là bố đẻ của anh Hoàng Đình H. Anh Hoàng Đình H và chị Bùi Đăng Ngọc L kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn anh H trở về Nhật Bản còn chị L ở lại Việt Nam. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh và trở nên trầm trọng thời gian gần đây. Vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Đến nay anh chị đã sống ly thân với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay chị L có yêu cầu được ly hôn với anh H thì gia đình ông không có ý kiến gì.

Về con chung: Chị Bùi Đăng Ngọc L và anh Hoàng Đình H không có con chung.

Về tài sản chung: Gia đình ông không nắm được tài sản chung của anh H, chị L.

Ông đã trao đổi với anh H về việc chị L làm đơn xin ly hôn với anh. Anh H nhất trí. Do đó ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật đối với yêu cầu của chị L.

Về địa chỉ nơi cư trú của anh Hoàng Đình H: Anh H có thường xuyên liên lạc, gọi điện về gia đình. Tuy nhiên, anh H không nói cho ông bà biết địa chỉ cụ thể của anh ở Nhật Bản do anh không có chỗ ở ổn định.

Xác minh tại Công an phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, Hải Phòng: Anh Hoàng Đình H, sinh năm 1992 có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu Đông Hải (trước là khu Kiến Thiết), phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Hiện nay anh H không có mặt tại địa phương. Theo thông tin nắm được anh H đã xuất cảnh đến Nhật Bản, nhưng không rõ địa chỉ cụ thể. Đến nay anh H chưa trở lại địa phương sinh sống, làm việc.

Xác minh tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thể hiện anh Hoàng Đình H xuất cảnh gần nhất ngày 01 tháng 4 năm 2022, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Do không tổng đạt được các văn bản tố tụng trực tiếp, Tòa án đã giao cho đại diện gia đình và chính quyền địa phương nhận đồng thời niêm yết tại gia đình và Ủy ban nhân dân xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký về cơ bản đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử vụ án. Tòa án xét xử vắng mặt chị Bùi Đặng Ngọc L và anh Hoàng Đình H là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào khoản 1 và khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 9, 14, 51, 53, 56, khoản 1 Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Đặng Ngọc L: Về quan hệ hôn nhân và gia đình, cho chị Bùi Đặng Ngọc L được ly hôn anh Hoàng Đình H; về con chung: Chị Bùi Đặng Ngọc L và anh Hoàng Đình H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về tài sản chung: Chị Bùi Đặng Ngọc L không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Chị Bùi Đặng Ngọc L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Bùi Đặng Ngọc L và anh Hoàng Đình H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 17 tháng 02 năm 2022. Chị Bùi Đặng Ngọc L có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Anh Hoàng Đình H hiện đang cư trú tại nước ngoài. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Anh Hoàng Đình H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ, niêm yết các văn bản tố tụng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là anh Hoàng Đình H.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của chị Bùi Đặng Ngọc L thống nhất với lời khai của đại diện gia đình về thời gian kết hôn, về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Do đó, có cơ sở xác định cuộc sống chung giữa chị Bùi Đặng Ngọc L và anh Hoàng Đình H có mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm, lối sống. Từ năm 2022, anh Hoàng Đình H sang Nhật Bản làm việc, từ đó đến

nay không về. Hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên đã ly thân không ai còn quan tâm đến ai cả về tình cảm cũng như kinh tế, do khoảng cách địa lý xa xôi khó có khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Như vậy việc chị L xin ly hôn là hoàn toàn chính đáng. Xét, quan hệ hôn nhân giữa hai bên đã thực sự không còn yêu thương nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Đăng Ngọc L, cho chị L được ly hôn anh Hoàng Đình H.

[4] Về con chung: Chị Bùi Đăng Ngọc L và anh Hoàng Đình H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Bùi Đăng Ngọc L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không cần xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Bùi Đăng Ngọc L là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Đăng Ngọc L:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Bùi Đăng Ngọc L được ly hôn với anh Hoàng Đình H.

2. Về con chung: Chị Bùi Đăng Ngọc L và anh Hoàng Đình H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Bùi Đăng Ngọc L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Bùi Đăng Ngọc L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0000204 ngày 04 tháng 10 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Đăng Ngọc L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Bùi Đặng Ngọc L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Hoàng Đình H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND p.Hải Sơn, q. Đồ Sơn, tp. Hải Phòng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy